**TUẦN 19**

**Môn học/hoạt động giáo dục**: Tin học và Công nghệ (Phần Tin học); lớp: 4

**Tên bài học**: Bài 2. Soạn thảo văn bản tiếng việt và lưu tệp với tên mới; số tiết: 1

**Thời gian thực hiện**: *ngày 21 tháng 01 năm 2025*

**I. Yêu cầu cần đạt**

- Mở được tệp văn bản đã có.

- Lưu được tệp văn bản với tên mới vào thư mục theo yêu cầu.

- Soạn thảo được văn bản đơn giản bằng tiếng Việt có dấu, có chữ hoa.

1. **Về năng lực**

 **Năng lực chung:**

* + - *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; cùng bạn hoàn thành việc mở tệp và lưu tệp với tên mới.
		- *Năng lực giải quyết vấn đề, sáng tạo:* Tạo được tệp văn bản mới và gõ được nội dung cho tệp đó theo yêu cầu.

**Năng lực Tin học:**

*- Năng lực NLa*: Nhận biết được sự khác nhau giữa lưu tệp lần đầu, lưu trong lúc soạn thảo, lưu với tên tệp mới.

**2. Về phẩm chất**

* + - *Chăm chỉ:* Hăng hái, tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập trong việc thực hiện soạn thảo văn bản tiếng Việt.

*- Trách nhiệm:* Hoàn thành đầy đủ các nhiệm vụ học tập trong việc thực hiện tạo và lưu 1 tệp văn bản theo yêu cầu.

**II. Đồ dùng dạy học**

 - GV: SGK, SGV, bài giảng điện tử, phiếu học tập, máy vi tính.

 - HS: SGK, SBT, vở ghi.

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| ***1. Khởi động, trải nghiệm(3’)****Mt: Tạo hứng thú cho HS. HS củng cố lại cách mở 1 tệp đã có*- GV đặt câu hỏi: *Phần mềm soạn thảo cũng giống như phần mềm trình chiếu, vậy muốn mở 1 tệp văn bản đã có em làm thế nào?*- Gọi 1 số HS nểu ý kiến- Gọi HS khác nhận xét- GV nhận xét, tuyên dương và chốt: *Em nháy chuột vào bảng chọn File->Open…* - GV dẫn dắt giới thiệu bài, ghi đầu bài lên bảng ***2. Phân tích, khám phá (19’)*****Hoạt động 2.1:Tìm hiểu cách mở tệp văn bản và lưu tệp với tên mới (8’)***MT: HS nắm được cách mở tệp văn bản đã có và lưu tệp với tên mới*- Yêu cầu HS đọc thầm mục 1, hình 1SGK trang 36, thảo luận theo nhóm máy rồi nêu các bước mở tệp *Em tap soan thao* đã có.*-* Gọi đại diện 1-2 nhóm nêu ý kiến- Gọi HS nhóm khác nhận xét- GV nhận xét và chốt: *+ B1. Chọn lệnh Open trên bảng chọn File**+ B2. Chọn lệnh Browse**+B3. Chọn thư mục chứa tệp cần mở (Thư mục Tap soan thao)**+B4. Chọn tệp cần mở (Tệp Em tap soạn thao)**+B5. Chọn lệnh Open*- Yêu cầu HS cùng thực hành mở tệp *Em tap soan thao, gõ thêm tên bài thơ “NAN DO CHOI” vào dòng đầu.*- GV theo dõi, hỗ trợ HS yếu- Nhận xét, tuyên dương, chấm 1 số HS- Yêu cầu HS đọc tiếp hoạt động 2 SGK trang 36 rồi nêu các bước lưu lại tệp với tên mới là *Nan do choi* trong thư mục *Tap soan thao*- Gọi 1 số HS trả lời- Gọi HS khác nhận xét- GV nhận xét và chốt: *+ B1. Chọn lệnh Save As trong bảng chọn File**+B2. Chọn lệnh Browse**+B3. Tìm và mở thư mục cần lưu tệp (Thư mục Tap soan thao). Gõ tên tệp mới trong hộp File Name (Gõ Nan do choi). Nhấn phím Enter hoặc nháy chuột vào lệnh Save.*- Yêu cầu HS cùng thực hành theo nhóm máy- GV theo dõi, hỗ trợ HS yếu- Nhận xét, tuyên dương, chấm 1 số HS**Hoạt động 2.2:Tìm hiểu cách soạn thảo văn bản tiếng Việt (11’)***MT: HS nắm được cách dùng phần mềm hỗ trợ gõ tiếng Việt và cách gõ chữ và dấu tiếng Việt*- Yêu cầu HS đọc mục 2 SGK trang 37, thảo luận nhóm đôi rồi cho biết:*+ Để gõ được tiếng Việt em cần làm gì?**+ Cách gõ các chữ â, ê, ô, ă, ư, ơ, đ**+ Cách gõ các dấu sắc, huyền, hỏi, ngã, nặng*- Gọi đại diện 1 số nhóm nêu ý kiến- Gọi HS nhóm khác nhận xét- GV nhận xét và chốt*:* *+ Để gõ được tiếng Việt em cần kích hoạt phần mềm hỗ trợ gõ tiếng Việt (phổ biến là Unikey), đặt ở chế độ chữ V**+ Cách gõ các chữ â: aa, ê: ee, ô: oo, ă: aw, ư: uw hoặc ], ơ: ow hoặc [, đ: dd**+ Cách gõ các dấu sắc: s, huyền: f, hỏi: r, ngã: x, nặng: j*- Yêu cầu HS cùng thực hiện theo nhóm máy - GV theo dõi, hỗ trợ HS yếu- Nhận xét, tuyên dương HS- GV chú ý: *Khi gõ tiếng Việt, em cần gõ chữ trước, gõ dấu sau.****3.Thực hành, luyện tập (8’)****MT: HS nắm chắc hơn về cách tạo tệp văn bản mới, soạn nội dung tiếng Việt và lưu tệp văn bản*\*Bài 1: Gv chiếu yêu cầu- Gọi 1 số HS nêu ý kiến - Gọi HS khác nhận xét- Gv nhận xét và chốt ý đúng\*Bài 2: Tổ chức cho HS cuộc thi “Ai nhanh hơn”. Khi có hiệu lệnh *Bắt đầu*, các nhóm máy thực hiện tạo 1 tệp mới, gõ nội dung là tên của 2 bạn ngồi cạnh mình và lưu với tên tệp là *Các bạn cùng bàn*- GV theo dõi, hỗ trợ HS yếu- Nhận xét, tổng kết cuộc thi, tuyên dương, chấm 1 số HS***4.Vận dụng, trải nghiệm(5’)****MT: HS vận dụng kiến thức để soạn được tiếng Việt và lưu tệp với tên mới*- Gv chiếu yêu cầu: Mở tệp *Nan do choi,* sửa lại nội dung thành tiếng Việt có dấu rồi lưu tệp với tên mới là *Nặn đồ chơi.*- Cho Hs thực hành theo nhóm máy- GV theo dõi, hỗ trợ HS yếu, chấm 1 số HS- Nhận xét, tuyên dương HS- GV chiếu mục ghi nhớ.- Gọi 1 HS đọc to trước lớp- Dặn HS về nhà học thuộc phần ghi nhớ. | - Lắng nghe- Nêu ý kiến- Nhận xét- Lắng nghe- Nghe và ghi đầu bài vào vở- Đọc thầm mục 1, hình 1, thảo luận theo nhóm máy - Đại diện 1-2 nhóm nêu ý kiến- Nhận xét- Lắng nghe, ghi vở- Thực hành theo nhóm máy- Lắng nghe, vỗ tay- Đọc hoạt động 2- 1 số HS trả lời- Nhận xét- Lắng nghe- Thực hành theo nhóm máy- Lắng nghe, vỗ tay- Đọc thầm mục 2, thảo luận nhóm đôi- Đại diện 1 số nhóm nêu ý kiến- Nhận xét- Lắng nghe, ghi vở- Thực hành theo nhóm máy- Nghe, vỗ tay- Lắng nghe- Đọc yêu cầu- 1 số HS nêu ý kiến- Nhận xét- lắng nghe- Thi thực hành theo yêu cầu- Nghe, vỗ tay- Đọc yêu cầu- Thực hành theo nhóm máy- Nghe, vỗ tay- Quan sát- 1 HS đọc to trước lớp- Ghi nhớ |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**:

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….